

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80 /2018/HS-ST
Ngày 07 - 6 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phong Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Bà Phạm Thị Bích Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Trọng V, sinh năm 1966; đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Số 98 ch, phường H, Quận L, thành phố H; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: lái xe tự do ; trình độ học vấn:10/10; con ông: Nguyễn Trọng H con bà: Hoàng Thị H (đều đã chết); gia đình có 5 anh chị em, V là con thứ 4; có vợ: Vũ Thị Hồng C, sinh năm 1969; có 01 con sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 24/11/2017; tạm giam ngày 30/11/2017. Có mặt.

2. Vũ Đình Q, sinh năm 1982; đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P xã T, huyện A, thành phố H; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không ; trình độ học vấn: 4/12; con ông: Vũ Đình T, sinh năm 1955; con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1956; gia đình có 5 anh chị em, Q là con thứ 2; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 24/11/2017; tạm giam ngày 30/11/2017. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h50' ngày 23/11/2017, Công an phường Niệm Nghĩa, Quận Lê Chân, Hải Phòng đang làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa nhà số 72/266 Trần Nguyên Hãn, Niệm Nghĩa, Quận Lê Chân, Hải Phòng phát hiện Nguyễn Trọng V có biểu hiện bán trái phép chất ma túy cho Vũ Đình Q nên đã kiểm tra và bắt giữ. Thu giữ của Q : Số tiền 100.000đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, 01 xe máy BKS: 16K3 – 5313 và trong túi áo ngực bên trái của Q đang mặc có 01 gói giấy bản trắng gói 02 gói giấy màu trắng đều đựng chất bột trắng nghi là Heroine; thu giữ của V: Trong túi áo khoác bên phải V đang mặc 01 gói giấy vệ sinh bọc 01 túi nilon đựng chất bột trắng dạng cục nghi là Heroine, thu trong túi ngực áo khoác phía ngoài bên trái V đang mặc 01 gói giấy vệ sinh 01 túi nilon đựng chất bột trắng dạng cục nghi là Heroine, thu trong túi áo khoác phía dưới bên trái V đang mặc 03 gói giấy trắng đều đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine, thu trong túi áo ngực phía trong bên trái V đang mặc 01 ví giả da trong có 1.100.000đồng, thu trong lòng bàn tay phải V đang cầm 02 tờ tiền mệnh giá mỗi tờ 100.000đồng. Ngoài ra còn thu giữ của V xe máy BKS: 16N3 - 6763 và 01 điện thoại di động Sam Sung màu đen. Sau đó đưa V, Q cùng tang vật về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Trọng V tại số 98 Ch, H, Quận L, H thu giữ: 01 gói giấy đựng chất bột trắng dạng cục tại mặt bàn gỗ tầng 2; 01 túi nilon đựng cục bột trắng để trong túi áo khoác màu xanh; 01 hộp giấy màu đỏ để ở sàn nhà trong có 01 túi nilon đựng cục bột trắng (Các chất thu giữ nghi là ma túy Heroine); 01 dao lam đã qua sử dụng; 01 cân điện tử màu đen đã cũ; 30 mảnh giấy kích thước 3x3cm, 05 mảnh giấy kích thước 5x5cm và số tiền 3.000.000đồng (Ba triệu đồng).

Tại Bản kết luận giám định số: 1129/PC54(MT) ngày 26/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Hải Phòng kết luận:

+ Chất bột màu trắng trong 02 gói giấy thu giữ của Vũ Đình Q là ma túy, trọng lượng 0,3708 gam, là loại Heroine.

+ Chất bột màu trắng trong 01 túi nilon bọc giấy vệ sinh trong túi áo khoác bên phải phía dưới thu giữ của V là ma túy, trọng lượng 3,7127 gam, là loại Heroine.

+ Chất bột màu trắng trong 01 túi nilon bọc giấy vệ sinh trong ngực áo khoác phía ngoài bên trái thu giữ của V là ma túy, trọng lượng 3,6695 gam, là loại Heroine.

+ Chất bột màu trắng trong 03 gói giấy trong túi áo khoác phía dưới bên trái ngang thắt lưng thu giữ của V là ma túy, trọng lượng 0,6750 gam, là loại Heroine.

Tại Bản kết luận giám định số: 1130/PC54(MT) ngày 26/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Hải Phòng kết luận: “Các chất bột màu trắng thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Trọng V: “ Chất bột trắng dạng cục có trong 01 gói giấy thu tại mặt bàn gỗ tầng 2 là ma túy, trọng lượng 0,0677gam, là loại Heroine; chất bột màu trắng trong 01 túi nilon đựng để trong túi áo khoác màu xanh trọng lượng 3,6743gam, là loại Heroine; chất bột màu trắng túi nilon đựng cục bột trắng là ma túy thu giữ trong hộp màu đỏ, trọng lượng 1,1045 gam, là loại Heroine”.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Đình Q khai nhận: Khoảng 17h15' ngày 23/11/2017, Q dùng điện thoại di động của Q gọi vào số 01238294741 (số điện thoại của V) hỏi mua 02 gói ma túy Heroine về sử dụng. Qua trao đổi điện thoại V hẹn Q đến khu vực ngã tư An Kim Hải trên đường Trần Nguyên Hãn để giao dịch mua bán ma túy. Q đi xe máy BKS: 16K3 - 5313 đi một mình đến khu vực ngõ 266 Trần Nguyên Hãn đến trước cửa nhà số 72/266 Trần Nguyên Hãn đứng chờ V. Q lấy điện thoại gọi thông báo cho V là đã đến nơi, V hẹn Q chờ 15 phút. Khoảng 20 phút sau V đi xe máy đến chỗ Q đang chờ sẵn. Q đưa cho V số tiền 200.000đ để mua ma túy, V nhận tiền và đưa cho Q 01 gói giấy bản trắng trong có 02 gói nhỏ Heroine. Q nhận gói ma túy rồi cất vào túi áo ngực phía trước bên trái Q đang mặc và chuẩn bị đi về thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ cùng vật chứng. Q khai đây là lần đầu Q mua ma túy của V, số tiền 100.000đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell là tài sản cá nhân của Q. Q có sử dụng điện thoại trên để liên lạc với V mua Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Trọng V khai nhận phù hợp với Vũ Đình Q về việc Q gọi điện thoại cho V hỏi mua 02 gói Heroine với giá 100.000đồng/gói. V hẹn Q đến khu vực ngõ 266 Trần Nguyên Hãn để giao dịch, V điều khiển xe máy BKS 16N3-6763 đến bán ma túy cho Q tại trước cửa nhà số 72/266 Trần Nguyên Hãn, Niệm Nghĩa, Quận Lê Chân, Hải Phòng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ như đã nêu ở trên. Toàn bộ số Heroine thu giữ của V (khi bị bắt quả tang và khi khám xét nơi ở) và số Heroine V đã bán cho Q, V khai mua của Thắng ở khu vực Hồ Ông Báo, Dư Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng vào hồi 15h ngày 23/11/2017 với giá 3.000.000đồng để sử dụng và bán lại cho Q. Đối với giấy gói, dao lam, cân điện tử thu giữ tại nơi ở của V, V khai là của V dùng để chia, đóng gói và cân kiểm tra lượng ma túy mua về sử dụng. Số tiền 1.100.000đ thu khi bị bắt giữ và 3.000.000đ thu khi khám xét nơi ở của V là tài sản cá nhân của V. Riêng chiếc điện thoại Samsung sim 012138294741 V có dùng để liên lạc với Vũ Đình Q để bán Heroine và liên lạc với Th để mua Heroine.

Tại bản cáo trạng số 78/CT-VKS, ngày 03/5/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Trọng V về tội Mua

bán trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017; truy tố bị cáo Vũ Đình Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Trọng V và Vũ Đình Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng V mức án từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù. Bị cáo mua bán ma túy nhằm mục đích lợi nhuận, áp dụng khoản 5 Điều 251 phạt tiền bị cáo từ 05 đến 10 triệu đồng để sung công quỹ nhà nước.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017: Xử phạt bị cáo Vũ Đình Q mức án từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy lượng ma túy thu giữ của các bị cáo sau khi lấy mẫu gửi giám định còn lại đã được niêm phong.

Đối với: 01 cân điện tử màu đen đã cũ, 01 vỏ hộp giấy màu đỏ; 01 dao lam đã qua sử dụng; 30 mảnh giấy kích thước 3x3cm; 05 mảnh giấy kích thước 5x5cm thu giữ của các bị cáo (không còn giá trị sử dụng) đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy;

Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell thu giữ của Q; 01 ví giả da đã cũ; 01 chiếc điện thoại Samsung và số tiền 200.000đồng thu giữ của V (Do Q trả tiền mua Heroine cho V) xét đây là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội và tiền do phạm tội mà có, đề nghị HĐXX tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước;

Đối với số tiền 100.000đồng thu giữ của Q và 4.100.000đồng thu giữ của V, xét đây là tài sản riêng của các bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo, nhưng cần tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án đối với các bị cáo.

Đối với xe máy Yamaha Sirius biển kiểm soát 16K3- 5313 thu giữ của Q, Q khai đó là xe máy Q mượn của Q hiện chưa rõ địa chỉ để sử dụng. Cơ quan điều tra chưa xác định được chủ sở hữu nên tách hồ sơ xe máy trên để xử lý sau.

Đối với xe máy Honda Wave biển kiểm soát 16N3- 6763 thu giữ của V, V khai đó là xe máy V mua để sử dụng. Cơ quan điều tra chưa xác định được nguồn gốc của xe máy trên nên tách hồ sơ xe máy trên để xử lý sau.

Đối với người nam giới tên Thắng đã bán Heroine cho Nguyễn Trọng V (theo lời khai của V). Cơ quan điều tra đã xác định đó là Đỗ Huy Th, sinh 1966, ĐKTT: 53B/201 Trần Nguyên Hân, Lê Chân, Hải Phòng. Hiện ở: Tổ 22 Dư Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng. Hiện nay Đỗ Huy Thắng vắng mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân đang tiếp tục điều tra nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí lệ phí của Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát luận tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì và tại lời nói sau cùng các bị cáo xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm trở về hòa đồng với xã hội và cải tạo thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo bị truy tố: Ngày 23/11/2017, Nguyễn Trọng V đã có hành vi cất giữ trái phép 13,2745 gam Heroin để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người nghiện (Trong đó đã bán 0,3708 gam Heroin cho Vũ Đình Q). Vũ Đình Q có hành vi cất giữ 0,3708 gam Heroin để sử dụng cho bản thân bị bắt quả tang tại khu vực trước cửa sổ nhà 72/266 Trần Nguyên Hân, quận Lê Chân, Hải Phòng.

[3] Hành vi của các bị cáo được chứng minh tại: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, phù hợp với biên bản niêm phong và mở niêm phong; Bản kết luận giám định số: 1129/PC54(MT) ngày 26/11/2017; Bản kết luận giám định số: 1130/PC54(MT) ngày 26/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Hải Phòng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa.

[4] Đối với bị cáo Nguyễn Trọng V: Bị cáo thực hiện hành vi cất giữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời, bị phát hiện,

bắt giữ ngày 23 tháng 11 năm 2017, trước thời điểm 0 giờ ngày 01/01/2018 (ngày Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 có hiệu lực); Xét thấy khung hình phạt, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS qui định tại BLHS 1999 và BLHS năm 2015 là tương đương nhau. Căn cứ Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội : Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo V bị xét xử theo qui định của BLHS năm 1999 là phù hợp, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo cất giữ trái phép 13,2745 chất ma túy là loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời, đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt được quy định tại điểm h khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999. Theo đó bị cáo Nguyễn Trọng V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999 (Tương ứng với điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017).

[5] Đối với bị cáo Vũ Đình Q : Bị cáo thực hiện hành vi cất giữ trái phép 0,3708 gam chất ma túy là loại Heroine vào ngày ngày 23 tháng 11 năm 2017, mục đích để sử dụng cho bản thân, trước thời điểm 0 giờ ngày 01/01/2018 (ngày Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 có hiệu lực). Căn cứ khoản 1 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Hành vi của bị cáo bị xét xử theo qui định của BLHS năm 1999 là phù hợp. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Theo đó bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999. Song theo quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành của Bộ luật Hình sự năm 2015/2017/QH13 đã được sửa đổi bổ sung thì : Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt nhẹ hơn tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS 1999 nên được áp dụng để quyết định hình phạt đối với bị cáo Q.

[6] Viện kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[7] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý chất gây nghiện và là nguyên nhân gây lên các tệ nạn xã hội, các bệnh dịch nguy hiểm cho con người, bị xã hội lên án nên phải xử lý nghiêm, buộc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Trọng V và Vũ Đình Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ TNHS, cần áp dụng để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần khi quyết định hình phạt.

[8] Về hình phạt bổ sung:

Đối với bị cáo Nguyễn Trọng V thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích lợi nhuận. Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999: Phạt tiền bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để sung công quỹ nhà nước.

Đối với bị cáo Vũ Đình Q: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì ngoài hình phạt chính bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với lượng ma túy thu giữ của các bị cáo sau khi lấy mẫu gửi giám định còn lại đã được niêm phong, xét đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 cân điện tử màu đen đã cũ, 01 vỏ hộp giấy màu đỏ; 01 dao lam đã qua sử dụng; 30 mảnh giấy kích thước 3x3cm; 05 mảnh giấy kích thước 5x5cm thu giữ của các bị cáo (không còn giá trị sử dụng) nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell thu giữ của Quân; 01 ví giả da đã cũ; 01 chiếc điện thoại Samsung và số tiền 200.000đồng thu giữ của V (Do Q trả tiền mua Heroine cho V) xét đây là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội và tiền do phạm tội mà có, cần tịch thu sung quỹ nhà nước;

Đối với số tiền 100.000đồng thu giữ của bị cáo Q và 4.100.000đồng thu giữ của bị cáo V, xét đây là tài sản riêng của các bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên không có cơ sở để tịch thu, nhưng cần tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án đối với các bị cáo.

Đối với xe máy Yamaha Sirius biển kiểm soát 16K3- 5313 thu giữ của bị cáo Q, Q khai đó là xe máy Q mượn của Quang hiện chưa rõ địa chỉ để sử dụng. Cơ quan điều tra chưa xác định được chủ sở hữu nên tách hồ sơ xe máy trên để xử lý sau.

Đối với xe máy Honda Wave biển kiểm soát 16N3- 6763 thu giữ của bị cáo V, V khai đó là xe máy V mua để sử dụng. Cơ quan điều tra chưa xác định được nguồn gốc của xe máy trên nên tách hồ sơ xe máy trên để xử lý sau.

[10] Trong vụ án này còn đối tượng nam giới tên Thắng đã bán Heroine cho Nguyễn Trọng V (theo lời khai của V). Cơ quan điều tra đã xác định đó là Đỗ Huy Thắng, sinh 1966, ĐKTT: 53B/201 Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng. Hiện ở: Tổ 22 Dư Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng. Hiện nay Đỗ Huy Thắng vắng mặt

tại địa phương. Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân đang tiếp tục điều tra nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm h khoản 2, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 (Tương ứng với điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt: Nguyễn Trọng V 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ - Ngày 24/11/2017.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Trọng V 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

2. Căn cứ Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Vũ Đình Q 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” . Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ - Ngày 24/11/2017.

3. Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy thu giữ của các bị cáo sau khi lấy mẫu gửi giám định còn lại đã được niêm phong; 01 cân điện tử màu đen đã cũ, 01 vỏ hộp giấy màu đỏ; 01 dao lam đã qua sử dụng; 30 mảnh giấy kích thước 3x3cm; 05 mảnh giấy kích thước 5x5cm thu giữ của các bị cáo (không còn giá trị sử dụng).

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell thu giữ của Q; 01 chiếc điện thoại Samsung và số tiền 200.000đồng thu giữ của V (do Q trả tiền mua Heroine cho V) là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội và tiền do phạm tội mà có.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 100.000đồng (Một trăm ngàn đồng) thu giữ của bị cáo Q ; 01 ví giả da đã cũ và số tiền 4.100.000đồng (Bốn triệu một trăm ngàn đồng) thu giữ của bị cáo V để đảm bảo thi hành khoản tiền án phí và tiền phạt đối với các bị cáo.

(Theo Biên lai thu tiền số 0004164 ngày 03/5/2018 và Biên lai thu tiền số 0004163 ngày 03/5/2018 của Chi cục thi hành án Quận Lê Chân).

Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/5/2018 giữa Cơ quan Công an Quận Lê Chân và Chi cục thi hành án dân sự Quận Lê Chân)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Trọng V và bị cáo Vũ Đình Q, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo bản án : Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Quận Lê Chân: 01 bản;
- VKSND TP Hải Phòng: 01 bản;
- TATP: 01 bản;
- CAQ. Lê Chân: 01 bản;
- THADS: 01 bản;
- Sở Tư pháp Hải Phòng: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Phong Lan

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phin Lương Xuân Hiểu

Phạm Trung Dũng

Nơi nhận :

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an quận Hồng Bàng,
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Sở tư pháp TP. Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP. Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người bị hại;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Trung Dũng